

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 30/8/2026
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 62-
KL/TW ngày 29/6/2026 của Ban Bí thư về nâng cao năng suất lao động
quốc gia gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả
trong giai đoạn mới trên địa bàn thành phố Huế**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ; qua đó nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người lao động về vai trò, ý nghĩa của việc nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, linh hoạt và hiệu quả.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1685/QĐ-TTg phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và điều kiện thực tiễn của thành phố; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao năng suất lao động, phát triển thị trường lao động hiện đại, hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Bám sát định hướng, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1685/QĐ-TTg. Phân công nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền”, gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời phát huy sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người lao động trong quá trình triển khai thực hiện; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Xác định nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có tính liên ngành; gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Kết hợp hài hòa giữa nâng cao năng suất lao động với tạo việc làm bền vững, cải thiện thu nhập, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung quán triệt, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động về nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động về nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động, bảo đảm sát với tình hình thực tế và lĩnh vực phụ trách; coi đây là nhiệm vụ được thực hiện thường xuyên, lâu dài. Cụ thể hóa chủ trương nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động trong các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Hoàn thiện thể chế phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả gắn với nâng cao năng suất lao động

Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ: chủ động rà soát, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, giáo dục và đào tạo, hội nhập quốc tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân và hoàn thiện chính sách xã hội; tập trung triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, chiến lược, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền ban hành liên quan đến nâng cao năng suất lao động, phát triển thị trường lao động, phát triển nguồn nhân lực và giáo dục nghề nghiệp; thường xuyên rà soát, lồng ghép, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đồng bộ, không trùng lặp và phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

3. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tạo việc làm có năng suất lao động cao

Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và các ngành, lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại và có khả năng tạo việc làm chất lượng, năng suất và thu nhập cao. Thúc đẩy đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, chuyển giao công nghệ và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị. Khuyến khích chuyển dịch lao động từ khu vực có năng suất thấp sang khu vực có năng suất cao, từ việc làm phi chính thức sang việc làm chính thức; chú trọng phát triển việc làm có năng suất cao trong lĩnh vực, ngành nghề kinh tế mũi nhọn của thành phố.

4. Nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường trong giai đoạn mới

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, nâng cao

kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng trí tuệ nhân tạo, kỹ năng xanh và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động. Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, đánh giá và sử dụng lao động sau đào tạo; chú trọng phát triển nhân lực chất lượng cao, nhân lực kỹ thuật, kỹ sư thực hành, chuyên gia, nhà khoa học và nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

5. Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực tăng năng suất lao động

Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ mới, công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, tự động hóa và các nền tảng số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh. Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động; phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, thị trường khoa học và công nghệ, tăng cường hợp tác công - tư và thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với các chỉ tiêu đo lường năng suất lao động; thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực có tiềm năng nâng cao năng suất.

6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm

Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực kỹ thuật, kỹ sư thực hành và đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề phù hợp với yêu cầu phát triển của thành phố. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động; đổi mới phương thức đào tạo, đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu, theo đơn đặt hàng và theo chuẩn đầu ra. Thúc đẩy học tập suốt đời, đào tạo nâng cao kỹ năng và phát triển các mô hình đào tạo phù hợp; đồng thời nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng và phát huy hiệu quả đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

7. Phát triển việc làm bền vững, nâng cao thu nhập và bảo đảm an sinh xã hội cho người lao động

Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo việc làm bền vững, cải thiện thu nhập, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Tăng cường thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động, quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ và các chính sách an sinh xã hội theo quy định. Phát triển mạng lưới an sinh xã hội trên nền tảng số, tăng cường khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ của người lao động; chú trọng hỗ trợ tạo việc làm, đào tạo lại, chuyển đổi nghề nghiệp, tiếp cận tín dụng chính sách và phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, người lao động phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

8. Phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động

Tăng cường thu thập, cập nhật, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu về lao động, việc làm; nâng cao năng lực phân tích, đánh giá và dự báo thị trường lao động, nhu cầu nhân lực và kỹ năng nghề theo ngành, lĩnh vực, địa bàn. Hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, sàn giao dịch việc làm và dịch vụ việc làm công theo hướng chuyên nghiệp, số hóa, liên thông, hiệu quả; nâng cao chất lượng tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng nghiệp, đánh giá kỹ năng nghề và kết nối cung - cầu lao động. Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội ngành, nghề, tổ chức công đoàn và các tổ chức liên quan tham gia cung cấp thông tin, phát triển kỹ năng và hỗ trợ kết nối việc làm; từng bước nâng cao chất lượng việc làm, thúc đẩy việc làm bền vững, việc làm có năng suất cao và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ các nguồn:

a) Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách nhà nước hằng năm và theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành;

b) Các khoản viện trợ, tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

c) Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của pháp luật.

3. Việc bố trí và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép với nguồn lực của các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án và kế hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật; bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực, không trùng lặp về địa bàn, đối tượng thụ hưởng và nội dung hỗ trợ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan: rà soát, tổ chức thực hiện và đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định, chính sách có liên quan về tiền lương, thu nhập, thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện thu hút chuyên gia và nhà khoa học đến làm việc trên địa bàn thành phố; rà soát, tham mưu hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đào tạo, đào tạo lại và phát triển kỹ năng cho người lao động; phối hợp triển khai thực hiện các quy định về công nhận, đánh giá và chuẩn hóa kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu hoàn thiện chính sách về việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và an sinh xã hội gắn với nâng cao năng suất lao động, chất lượng việc làm, thu nhập, điều kiện làm việc và khả năng thích ứng của người lao động; hỗ trợ chuyển dịch lao động từ khu vực có năng suất thấp sang khu vực có năng suất cao; phát triển, vận hành mạng lưới an sinh xã hội trên nền tảng số; kết nối, chia sẻ dữ liệu lao động, việc làm với các cơ sở dữ liệu có liên quan; nâng cao hiệu lực quản lý, điều phối và phân bổ nguồn lực trên thị trường lao động; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu lao động, việc làm bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; phát triển hệ sinh thái kết nối cung - cầu lao động, nâng cao hiệu quả hệ thống giao dịch việc làm và hiện đại hóa dịch vụ việc làm công theo hướng chuyên nghiệp, số hóa, liên thông; cung cấp thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng nghiệp, đánh giá kỹ năng, hỗ trợ chuyển đổi nghề; nâng cao năng lực thu thập, phân tích, đánh giá, dự báo thị trường lao động, nhu cầu nhân lực, nhân lực số và kỹ năng nghề; cung cấp thông tin phục vụ hoạch định chính sách, đào tạo và điều tiết thị trường; khuyến khích hiệp hội, doanh nghiệp, tổ chức công đoàn và các tổ chức xã hội tham gia cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn, hướng nghiệp, đánh giá, công nhận kỹ năng nghề, kết nối việc làm và phát triển kỹ năng; phối hợp triển khai các chỉ số đánh giá chất lượng lao động, việc làm bền vững, việc làm chất lượng và năng suất cao, việc làm công bằng và trách nhiệm xã hội; đồng thời triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông tổ chức tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và Nhân dân hiểu đúng, đầy đủ về tầm quan trọng của việc nâng cao năng suất lao động; trong đó, người lao động là chủ thể trực tiếp tham gia vào quá trình tạo ra năng suất, doanh nghiệp là nơi tổ chức sản xuất, huy động và phân bổ nguồn lực, ứng dụng công nghệ và chuyển hóa thành kết quả của năng suất; Nhà nước tạo lập môi trường để người lao động, doanh nghiệp vận hành hiệu quả, kết nối với nhau để nâng cao năng suất; coi năng suất lao động là động lực quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố trong giai đoạn phát triển mới.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu hoàn thiện hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách về đầu tư, tài chính và phát triển doanh nghiệp theo hướng gắn phân bổ nguồn lực với nâng

cao năng suất lao động, tạo việc làm có năng suất cao và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động; nghiên cứu, tham mưu triển khai hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp về tài chính, hỗ trợ doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia và nhà khoa học đến làm việc, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức thực hiện các cơ chế hỗ trợ tài chính, chương trình tín dụng chính sách hỗ trợ tạo việc làm, đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động chịu tác động của suy giảm kinh tế, chuyển đổi công nghệ, tự động hóa, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu và quá trình chuyển đổi xanh; ưu tiên lao động khu vực nông nghiệp, góp phần ổn định sinh kế và phát triển việc làm bền vững.

- Tham mưu tổ chức rà soát, thực hiện hiệu quả Quy hoạch thành phố và các quy hoạch có liên quan theo hướng gắn với phân bố dân cư, yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm có năng suất lao động cao để hình thành và phát triển các hành lang kinh tế, vùng động lực, cực tăng trưởng, góp phần nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư theo hướng ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, quản trị hiện đại, sử dụng hiệu quả nguồn lực và tạo nhiều việc làm có chất lượng, năng suất và thu nhập cao; rà soát, đánh giá vai trò của doanh nghiệp trong nâng cao năng suất lao động; trên cơ sở đó, tham mưu hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao năng lực quản trị, phát triển nguồn nhân lực và tạo việc làm có năng suất lao động cao; nghiên cứu, tham mưu triển khai các chương trình, chính sách thúc đẩy chuyển dịch khu vực kinh tế phi chính thức sang khu vực kinh tế chính thức.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu hoàn thiện hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách về đất đai, sử dụng tài nguyên gắn với nâng cao năng suất lao động; tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển việc làm có năng suất lao động cao trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn với thúc đẩy cơ giới hóa, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn gắn với phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã; thúc đẩy chuyển dịch lao động giản đơn sang lao động có kỹ năng và trình độ chuyên môn kỹ thuật, từ việc làm phi chính thức sang việc làm chính thức.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phát triển kỹ năng nghề nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng để hình thành đội

ngũ “nông dân chuyên nghiệp”, “nông dân số” có kỹ năng ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; tổ chức sản xuất theo mô hình kinh tế tuần hoàn; sử dụng, vận hành máy móc, thiết bị nông nghiệp hiện đại; tổ chức sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị, thích ứng với biến đổi khí hậu và đáp ứng yêu cầu phát triển nền nông nghiệp sinh thái, hiện đại. Rà soát, dự báo nhu cầu nhân lực chất lượng cao, nhân lực kỹ thuật cho các ngành nông nghiệp chủ lực; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cơ giới hóa, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp; nâng cao năng lực vận hành, khai thác, sử dụng và làm chủ máy móc, thiết bị nông nghiệp hiện đại, hệ thống tự động hóa và điều khiển thông minh. Nghiên cứu, ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ, thiết bị thông minh và công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động, sử dụng hiệu quả tài nguyên, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển nền nông nghiệp sinh thái, hiện đại.

5. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan: rà soát, tham mưu hoàn thiện và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, quy hoạch thuộc lĩnh vực đô thị và nông thôn, gắn phát triển không gian đô thị với nâng cao năng suất lao động và tạo việc làm có năng suất cao; bảo đảm kết nối không gian phát triển đô thị với các hành lang kinh tế, vùng động lực, cực tăng trưởng, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và trung tâm đổi mới sáng tạo theo quy hoạch của thành phố; từng bước kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho phân bố dân cư, lao động và phát triển thị trường lao động. Thực hiện quy hoạch và thúc đẩy các cơ chế, chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân và hệ thống hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao và khu vực tập trung đông người lao động; ưu tiên phát triển thị trường nhà ở cho người lao động thuê.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tổ chức các hoạt động liên kết giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước trên địa bàn thành phố; thúc đẩy chuyển giao công nghệ, tri thức, nâng cao năng lực quản trị, năng lực đổi mới sáng tạo và áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, tăng tỷ lệ nội địa hóa, mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp trong nước vào chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp, kết nối hiệu quả; nâng cao năng lực của các sàn giao dịch công nghệ, tổ chức trung gian, dịch vụ tư vấn, môi giới, đánh giá, định giá và chuyển giao công nghệ; phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo gắn với thị trường khoa học và công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, tiếp

nhận, khai thác, làm chủ và cải tiến công nghệ phù hợp với quy mô, năng lực và nhu cầu sản xuất, kinh doanh; đổi mới việc đặt hàng nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của thành phố theo hướng gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, kết quả đầu ra, khả năng thương mại hóa và tác động thực chất đến nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu hóa sử dụng nguồn lực và tạo ra giá trị gia tăng cao. Gắn hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ với xác lập, bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ; thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ và chuyển giao công nghệ từ cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục vào sản xuất, kinh doanh; rà soát, tham mưu nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định; đổi mới phương thức hỗ trợ, tài trợ nghiên cứu và đổi mới sáng tạo theo hướng tăng tính linh hoạt, tăng cường đánh giá theo kết quả và tác động; thúc đẩy hợp tác công - tư, liên kết giữa Nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ; xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với các chỉ tiêu đo lường năng suất lao động, làm cơ sở đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực và mức độ lan tỏa của công nghệ, từng bước hình thành hệ thống quản trị, theo dõi năng suất lao động của thành phố dựa trên dữ liệu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội và cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) để thu hút, sử dụng và phát huy đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chất lượng cao trên địa bàn thành phố.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của thành phố, tập trung vào nhân lực chất lượng cao, nhân lực kỹ thuật, nhân lực số và nhân lực phục vụ các ngành, lĩnh vực chiến lược, then chốt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện thực tiễn của thành phố; phát triển hệ thống học tập suốt đời, tạo điều kiện để người lao động thường xuyên học tập, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng; thúc đẩy chuyển mạnh từ coi trọng bằng cấp sang coi trọng kỹ năng nghề, năng lực thực hành, khả năng thích ứng và hiệu quả công việc; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường đổi mới mô hình đào tạo; tăng cường liên thông giữa giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phát triển các chương trình đào tạo kỹ sư thực hành, nhân lực kỹ thuật cao và các ngành, nghề mới phát sinh từ quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, già hóa dân số và đổi mới công nghệ; đẩy mạnh phân luồng, hướng nghiệp sau trung học cơ sở; nghiên

cứu, triển khai mô hình đào tạo nghề sau trung học cơ sở (trung học nghề 9+) theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tích hợp giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp; bảo đảm người học vừa hoàn thành chương trình giáo dục trung học, vừa đạt trình độ nghề, bảo đảm khả năng liên thông và tạo điều kiện để người học sớm tham gia thị trường lao động; phát triển các mô hình, hệ sinh thái đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành công nghiệp trọng điểm của thành phố; chú trọng phát huy vai trò của doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp tham gia, đầu tư cho đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao, góp phần tạo việc làm bền vững, nâng cao năng suất lao động; tăng cường hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu, trao đổi chuyên gia, chuyển giao công nghệ, công nhận văn bằng, chứng chỉ; tiếp thu có chọn lọc các mô hình đào tạo tiên tiến; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố.

- Chỉ đạo các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp đổi mới nội dung, chương trình và phương thức đào tạo theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, gắn với nhu cầu thực tế của thị trường lao động, yêu cầu đổi mới công nghệ và nhu cầu sử dụng nhân lực của doanh nghiệp; tổ chức triển khai, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề kép, cơ sở đào tạo thực hành, đào tạo theo đơn đặt hàng và đào tạo gắn với vị trí việc làm theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, đánh giá và sử dụng người lao động sau đào tạo; chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng số, kỹ năng trí tuệ nhân tạo, kỹ năng xanh, kỹ năng nghề và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động, nhất là người lao động trong các ngành, nghề chịu tác động mạnh của đổi mới công nghệ, tự động hóa và chuyển đổi số; tham mưu triển khai thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

8. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan: rà soát, dự báo nhu cầu nhân lực chất lượng cao, nhân lực kỹ thuật thuộc các ngành, lĩnh vực công nghiệp và thương mại gắn với yêu cầu phát triển ngành và nhu cầu của doanh nghiệp; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng và cơ sở giáo dục, đào tạo theo nhu cầu, đặt hàng, gắn với đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

9. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Huế

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách tín dụng, trong đó có cho vay giải quyết việc làm, cho vay học sinh, sinh viên và các chương trình tín dụng chính sách khác theo quy định, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

10. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động về nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động, bảo đảm sát với tình hình thực tế và lĩnh vực phụ trách; coi đây là nhiệm vụ được thực hiện thường xuyên, lâu dài. Cụ thể hóa chủ trương nâng cao năng suất lao động gắn với phát triển thị trường lao động trong các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ động rà soát, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, giáo dục và đào tạo, hội nhập quốc tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân và hoàn thiện chính sách xã hội; tập trung triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, chiến lược, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền ban hành liên quan đến nâng cao năng suất lao động, phát triển thị trường lao động, phát triển nguồn nhân lực và giáo dục nghề nghiệp; thường xuyên rà soát, lồng ghép, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đồng bộ, không trùng lặp và phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Ưu tiên bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, hạ tầng số, dữ liệu số, khu công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo và các công nghệ nền tảng có khả năng lan tỏa, tạo động lực nâng cao năng suất lao động; đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, tự động hóa và các nền tảng số trong sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ công và quản lý, vận hành các thị trường; tiếp tục triển khai và hoàn thiện các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới mô hình quản trị, cải tiến quy trình sản xuất và nâng cao năng suất lao động.

- Theo dõi, đánh giá, dự báo tình hình thị trường lao động; kịp thời triển khai các giải pháp phòng ngừa, điều tiết nguồn nhân lực, hạn chế tình trạng thiếu hụt hoặc dư thừa lao động cục bộ trong các ngành, lĩnh vực, địa bàn và thời điểm quan trọng; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý, cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và cải cách thủ tục hành chính; tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin về thị trường lao động, dự báo nhu cầu nhân lực và hỗ trợ dịch chuyển lao động an toàn, hợp pháp, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ và quy định.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN VÀ BÁO CÁO

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị được giao tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 62-KL/TW và Kế hoạch này; chủ động rà soát, lồng ghép nhiệm vụ với các Chương trình mục tiêu

quốc gia, chương trình, đề án, kế hoạch đã ban hành liên quan đến nâng cao năng suất lao động, phát triển thị trường lao động, phát triển nhân lực chất lượng cao và chuyển đổi số, bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực; chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện, kịp thời đề xuất điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi quản lý khi cần thiết.

2. Định kỳ hằng năm, trước **ngày 30 tháng 11**, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TH, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Mạnh

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
1	Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai, sử dụng tài nguyên gắn với nâng cao năng suất lao động; tham gia ý kiến, đề xuất hoàn thiện khi có yêu cầu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả rà soát, đề xuất	Theo tiến độ
2	Rà soát, tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách về phát triển và kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thị trường lao động và nâng cao năng suất lao động	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả tham mưu, triển khai	Quý IV năm 2026
3	Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về việc làm, bảo hiểm xã hội và người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tham gia ý kiến, đề xuất hoàn thiện khi có yêu cầu	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả rà soát, đề xuất	Quý IV năm 2026
4	Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; tham gia ý kiến, đề xuất hoàn thiện khi có yêu cầu	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả rà soát, đề xuất	Năm 2027
5	Theo dõi, tổng hợp những vấn đề phát sinh từ thực tiễn thi hành pháp luật lao động; tham gia ý kiến, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi có yêu cầu	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả rà soát, đề xuất	Quý IV năm 2026

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
6	Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách thu hút chuyên gia nước ngoài trên địa bàn thành phố; tham gia ý kiến, đề xuất hoàn thiện khi có yêu cầu	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả rà soát, đề xuất	Quý IV năm 2026
7	Rà soát, nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học có trình độ cao tham gia giảng dạy, nghiên cứu.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả rà soát, đề xuất	Quý IV năm 2026
8	Triển khai, nhân rộng mô hình đào tạo nghề kép, cơ sở đào tạo thực hành theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả triển khai	Quý IV năm 2027
9	Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ đào tạo công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ chiến lược.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả triển khai	Quý IV năm 2028
10	Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); đào tạo, đào tạo lại và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Kết quả triển khai	Quý II năm 2028

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
11	Triển khai chương trình thí điểm cơ chế Nhà nước và doanh nghiệp cùng đặt hàng đào tạo theo đầu ra đối với các ngành mũi nhọn; “Mô hình phát triển nhân lực chất lượng cao” tại các địa bàn chiến lược.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Kết quả triển khai	Quý IV năm 2028
12	Nghiên cứu, tham mưu triển khai các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) nhằm thu hút, sử dụng và phát huy đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chất lượng cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả tham mưu, triển khai	Quý III năm 2027
13	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ cơ giới hóa, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, từng bước hình thành đội ngũ “nông dân chuyên nghiệp”, “nông dân số”	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả triển khai	Quý II năm 2027
14	Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp có năng lực công nghệ, khả năng thích ứng với sự phát triển của khoa học, công nghệ và kinh tế số (Theo Kế hoạch số 557/KH-UBND ngày 02/10/2026)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo, và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Văn bản hướng dẫn	Quý IV năm 2027
15	Triển khai, nhân rộng các mô hình, cơ sở đào tạo thực hành khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với nhu cầu thực tiễn và kết quả đầu ra; tăng cường hợp tác công - tư	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Văn bản hướng dẫn	Quý IV năm 2027

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
16	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với các chỉ tiêu đo lường năng suất lao động	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hệ thống thông tin, dữ liệu số	Quý IV năm 2028
17	Nghiên cứu, triển khai mô hình giáo dục trung học nghề.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	Văn bản hướng dẫn	Quý IV năm 2026
18	Chỉ đạo triển khai việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhân lực kỹ thuật, kỹ sư thực hành đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm phù hợp với nhu cầu nhân lực của tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Chương trình, tổ chức các lớp đào tạo	Theo tiến độ của các chương trình
19	Phối hợp rà soát, nghiên cứu, thiết lập Quỹ phát triển nhân lực chất lượng cao.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Báo cáo đề xuất	Quý IV năm 2027
20	Triển khai các giải pháp phát triển mạng lưới an sinh xã hội trên nền tảng số; liên thông với hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hệ thống cơ sở dữ liệu, thủ tục hành chính liên thông	Quý IV năm 2027

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
21	Phối hợp triển khai, áp dụng các tiêu chí, chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá chất lượng lao động, việc làm trong đó tập trung vào việc làm bền vững, việc làm chất lượng và năng suất cao.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Bộ chỉ số	Quý II năm 2028
22	Khuyến khích các hiệp hội nghề nghiệp, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan tham gia cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, đánh giá kỹ năng, kết nối việc làm, phát triển kỹ năng và thúc đẩy việc làm chất lượng	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Văn bản hướng dẫn	Quý II năm 2028
23	Tiếp tục xây dựng, cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu theo quy định	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Cơ sở dữ liệu được cập nhật	Quý IV năm 2026
24	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Sàn giao dịch việc làm.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Sàn giao dịch việc làm nâng cấp	Quý II năm 2027
25	Nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của hệ thống dịch vụ việc làm công theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, liên thông	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Văn bản hướng dẫn	Năm 2026

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
26	Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phục vụ xây dựng và triển khai các chương trình, đề án nâng cao năng lực phân tích, dự báo thị trường lao động; nâng cao chất lượng công tác phân tích, đánh giá và dự báo thị trường lao động trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Kết quả triển khai	Quý III năm 2027
27	Cung cấp thông tin về thị trường lao động phục vụ hoạch định chính sách, đào tạo nhân lực và điều tiết thị trường lao động trên địa bàn thành phố	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Báo cáo, thông tin thị trường lao động	Thường xuyên